

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1182/CTTNG-TTHT
V/v chính sách thuế GTGT

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 03 năm 2023

Kính gửi: Công ty Cổ phần Tungsten Việt Nam
(Đ/C: Khu B - Khu CN Sông Công 1, phường
Bách Quang, TP Sông Công, tỉnh Thái Nguyên
MST: 4601542290)

Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên nhận được công văn số 01/2023/CV-TSVN ngày 09/3/2023 của Công ty Cổ phần Tungsten Việt Nam (sau đây gọi tắt là Công ty) về giải đáp chính sách thuế GTGT đối với sản phẩm xuất khẩu. Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên có ý kiến như sau:

Tại khoản 1 và khoản 3 Điều 1 Luật số 106/2016/QH13 ngày 19/4/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT quy định:

“1. Các khoản 1, 9 và 23 Điều 5 (quy định đối tượng không chịu thuế) được sửa đổi, bổ sung như sau:

....

23. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác; sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên...

Tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 146/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 và Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định đối tượng không chịu thuế như sau:

“11. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác.

Sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến trực tiếp từ nguyên liệu chính là tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên trừ các trường hợp sau:

- Sản phẩm xuất khẩu được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản do cơ sở kinh doanh trực tiếp khai thác và chế biến hoặc thuê cơ sở khác chế biến mà trong quy trình chế biến đã thành sản phẩm khác sau đó lại tiếp tục chế biến ra sản phẩm



xuất khẩu (quy trình chế biến khép kín hoặc thành lập phân xưởng, nhà máy chế biến theo từng công đoạn) thì sản phẩm xuất khẩu này thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0% nếu đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 Luật thuế giá trị gia tăng.

- Sản phẩm xuất khẩu được chế biến từ tài nguyên, khoáng sản do cơ sở kinh doanh mua về chế biến hoặc thuê cơ sở khác chế biến mà trong quy trình chế biến đã thành sản phẩm khác sau đó lại tiếp tục chế biến ra sản phẩm xuất khẩu (quy trình chế biến khép kín hoặc thành lập phân xưởng, nhà máy chế biến theo từng công đoạn) thì sản phẩm xuất khẩu này thuộc đối tượng áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 0% nếu đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12 Luật thuế giá trị gia tăng ...”

Tại Điều 1 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính quy định như sau:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 23 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính) như sau:

“23. Sản phẩm xuất khẩu là tài nguyên, khoáng sản khai thác chưa chế biến thành sản phẩm khác.

Sản phẩm xuất khẩu là hàng hóa được chế biến trực tiếp từ nguyên liệu chính là tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản xuất sản phẩm trở lên, trừ một số trường hợp theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 146/2017/NĐ-CP.

a) Tài nguyên, khoáng sản là tài nguyên, khoáng sản có nguồn gốc trong nước gồm: Khoáng sản kim loại; khoáng sản không kim loại; dầu thô; khí thiên nhiên; khí than.

b) Việc xác định tỷ trọng trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng trên giá thành được thực hiện theo công thức:

$$\frac{\text{Trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm}}{\text{Trị giá tài nguyên, khoáng sản + chi phí năng lượng}} \times 100\% = \text{Tỷ trọng}$$

Trong đó:

Trị giá tài nguyên, khoáng sản đưa vào chế biến được xác định như sau: Đối với tài nguyên, khoáng sản trực tiếp khai thác là chi phí trực tiếp, gián tiếp khai thác ra tài nguyên, khoáng sản không bao gồm chi phí vận chuyển tài nguyên, khoáng sản từ nơi khai thác đến nơi chế biến; đối với tài nguyên, khoáng sản mua để chế biến tiếp là giá thực tế mua không bao gồm chi phí vận chuyển tài nguyên, khoáng sản từ nơi mua đến nơi chế biến.

Chi phí năng lượng gồm: nhiên liệu, điện năng, nhiệt năng.

Trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng được xác định theo giá trị ghi sổ kế toán phù hợp với Bảng tổng hợp tính giá thành sản phẩm.

Giá thành sản xuất sản phẩm bao gồm: Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung. Các chi phí gián tiếp như chi phí bán hàng, chi phí quản lý, chi phí tài chính và chi phí khác không được tính vào giá thành sản xuất sản phẩm.

Tỷ lệ trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm được xác định căn cứ vào quyết toán năm trước và tỷ lệ này được áp dụng ổn định trong năm xuất khẩu. Trường hợp năm đầu tiên xuất khẩu sản phẩm thì tỷ lệ trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm được xác định theo phương án đầu tư và tỷ lệ này được áp dụng ổn định trong năm xuất khẩu; trường hợp không có phương án đầu tư thì tỷ lệ trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm được xác định theo thực tế của sản phẩm xuất khẩu.”

Tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định như sau:

“2. Điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

a) Đối với hàng hóa xuất khẩu:

- Có hợp đồng bán, gia công hàng hóa xuất khẩu; hợp đồng ủy thác xuất khẩu;

- Có chứng từ thanh toán tiền hàng hóa xuất khẩu qua ngân hàng và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật;

- Có tờ khai hải quan theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Thông tư này”.

Căn cứ các quy định nêu trên và nội dung trình bày tại công văn của Công ty, Cục Thuế Thái Nguyên trả lời nguyên tắc như sau:

Trường hợp Công ty Cổ phần Tungsten Việt Nam có sản phẩm xuất khẩu Natri Vonfram là hàng hóa được chế biến trực tiếp từ nguyên liệu chính là tài nguyên, khoáng sản có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm dưới 51% giá thành sản xuất sản phẩm hoặc sản phẩm xuất khẩu được



chế biến từ tài nguyên, khoáng sản do cơ sở kinh doanh trực tiếp khai thác và chế biến hoặc thuê cơ sở khác chế biến mà trong quy trình chế biến đã thành sản phẩm khác sau đó lại tiếp tục chế biến ra sản phẩm xuất khẩu (quy trình chế biến khép kín hoặc thành lập phân xưởng, nhà máy chế biến theo từng công đoạn) và đáp ứng điều kiện áp dụng thuế suất 0% quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính thì được áp dụng thuế suất GTGT 0%.

Nếu Công ty Cổ phần Tungsten Việt Nam có sản phẩm xuất khẩu Natri Vonframat là hàng hóa được chế biến trực tiếp từ nguyên liệu chính là tài nguyên, khoáng sản thì Công ty phải tự xác định tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm để được áp dụng thuế suất 0% đối với sản phẩm Natri Vonframat xuất khẩu từ dự án đầu tư của đơn vị.

Việc xác định tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng chi phí năng lượng trên giá thành sản xuất sản phẩm từ dự án đầu tư của Công ty căn cứ theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 25/2018/TT-BTC ngày 16/3/2018 của Bộ Tài chính.

Đề nghị Công ty căn cứ các văn bản pháp luật nêu trên và quy trình sản xuất, kinh doanh thực tế để kê khai thuế GTGT đối với sản phẩm xuất khẩu theo đúng quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu còn vướng mắc đề nghị liên hệ trực tiếp với Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 1, số điện thoại 0208.3859 377- Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế tỉnh Thái Nguyên trả lời để Công ty Cổ phần Tungsten Việt Nam biết và thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật nêu trên./. *Khon*

Nơi nhận: *rlg*

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Phòng TTKT 1,2,3;
- Phòng NVDTPC;
- Trang website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT. *osy*

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đào Duy Bấy